

Số: **1881/2022/QĐST-HC**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 10 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH**

Căn cứ vào Khoản 5 Điều 38, điểm b Khoản 1 Điều 143 và Điều 144, Điều 206 của Luật tổ tụng hành chính;

Căn cứ Khoản 3 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý số 60/2017/TLST-HC ngày 22/02/2017.

Xét thấy ngày 13/8/2022, người khởi kiện ông Nguyễn Cao T có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện. Vụ án không có yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Việc rút đơn khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện và được Tòa án chấp nhận theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 143 của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý số 60/2017/TLST-HC ngày 22/02/2017 về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính*”, giữa:

- *Người khởi kiện:* Ông Nguyễn Cao T, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Số 42I, tổ 36, phường H, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người bị kiện:* 1/. Ủy ban nhân dân Quận H.

Địa chỉ: Số 1 L, phường T, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/. Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Số 63 L, phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp:

Ông Nguyễn Trần Thanh P – Phó Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Quận H.

Địa chỉ: 93-95 L, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/. Văn phòng đăng ký đất đai Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: Số 12 P, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ủy ban nhân dân phường H, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: Số 246 N, Khu phố H, phường H, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ủy ban nhân dân phường H, Quận H:

Ông Nguyễn Quốc H – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H, Quận M.

(Quyết định về việc tham gia tố tụng trong vụ án hành chính số 21/QĐ-UBND ngày 11/01/2018)

2. Ông Trần Duy T, sinh năm 1982.

Địa chỉ: 179 T, Tổ 36, khu phố 3, phường H, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Bà Nguyễn Thị Như N, sinh năm 1983.

Địa chỉ: 183 T, Tổ 36, Khu phố 3, phường H, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bà N:

Ông Nguyễn Hải Kim L, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Số TK5/62 T, phường C, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Giấy ủy quyền số 5532 ngày 24/8/2018 lập tại Văn phòng công chứng Nhà Rộng, Thành phố Hồ Chí Minh)

4. Ông Phạm Ngọc Q, sinh năm 1983.

Địa chỉ: 183 T, Tổ 36, Khu phố 3, phường H, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Ông Nguyễn Cao H, sinh năm 1983.

6. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1951.

Cùng địa chỉ: Số 184, HT05, Tổ 29A, khu phố B, phường H, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

7. Ngân hàng nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Tây Sài Gòn.

Địa chỉ: 29A N, phường H, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Phương T – Cán bộ pháp chế Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam.

8. Bà Phạm Thị H, sinh năm 1950.

Địa chỉ B467 đường N, khu phố B, phường Đ, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

9. Ông Đỗ Đức K, sinh năm 1959.

10. Bà Trịnh Thị H, sinh năm 1963.

Cùng địa chỉ: 28 N, phường T, quận Đ, Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của ông K, bà H:

Ông Nguyễn Quang V, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Số 75CT T, Cư xá B, phường K, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh.

11. Ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1994.

Địa chỉ: 75CT T, Cư xá B, phường K, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh.

12. Ông Lê Văn H, sinh năm 1954.

Địa chỉ: Số 437 L, Phường H, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

13. Ông Nguyễn Công H, sinh năm 1973;

14. Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1978

Cùng địa chỉ: Số 353/76 đường H, Khu phố B, phường H, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1 Theo quy định tại Điều 144 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015.

2.2 Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Cao Thêm số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0033539 ngày 17/02/2017 của Cục Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này hoặc kể từ ngày Quyết định này được niêm yết công khai theo quy định của Luật Tổ tụng hành chính.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP HCM;
- VKSND TP. HCM;
- Cục THA DS TP. HCM;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Mai Thị Thanh Tú